| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC DƯƠNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 28 -12 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Quang Giao

Ông Nguyễn Văn Huynh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Tỏ – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang T, sinh ngày 18/9/1980, tại Nghệ An; Nơi cư trú: khối 1, phường Q, thị xã Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Th, sinh năm 1933 và bà Lê Thị H, sinh năm 1943; có vợ Lương Thị Th, sinh năm 1981 và 02 con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/9/2023, Công an huyện Lạc Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý". Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Lương Thị Th, sinh ngày 10/01/1981, tại Nghệ An; Nơi cư trú: khối 1, phường Q, thị xã Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn

M, sinh năm 1957 và bà Uông Thị B, sinh năm 1959; có chồng Trần Quang Th, sinh năm 1980 và 02 con; tiền án; tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

3. Vi Ba D, sinh ngày 18/03/1996, tại Nghệ An; Nơi cư trú: bản H, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Th (chết) và bà Vy Thị H, sinh năm 1973; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/9/2023, Công an huyện Lạc Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý". Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

4. Lô Văn B, sinh ngày 28/03/2001, tại Nghệ An; Nơi cư trú: bản H, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Văn T, sinh năm 1969 và bà Vi Thị Th, sinh năm 1972; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/9/2023, Công an huyện Lạc Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý". Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

*+ Người làm chứng:*

1. Anh Trương Văn T; Nơi cư trú: xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2. Anh Kha Văn H; Nơi cư trú: bản V, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3. Anh Vi Tuấn A; Nơi cư trú: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

4. Anh Đặng Thanh Duy; Nơi cư trú: Công ty Kh, thôn Đ, xã Đ, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Hoài A; Nơi cư trú: Công ty Kh, thôn Đ, xã Đ, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2022, Trần Quang T là người nghiện ma túy nên quen biết nhiều người nghiện ma túy khác trên địa bàn huyện Lạc Dương và biết khu vực thị trấn Nam

Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng có bán ma túy; Do muốn có nhiều tiền để chi tiêu sinh hoạt và để có ma túy sử dụng cho bản thân, T đã bàn bạc với Lương Thị Th (vợ của T) mua ma túy, loại Heroine tại khu vực chợ Nam Ban về bán lại cho người khác để thu lợi nhuận. Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2022 đến cuối tháng 4/2023, T, Th đã nhiều lần mua ma tuý tại khu vực thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, sau đó mang về xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương và phân chia thành nhiều gói (tép) nhỏ, gói trong các gói giấy để bán cho người khác. Những người mua sẽ liên hệ với Th, T qua số điện thoại 0383780918 hoặc số điện thoại 0964178881 của Th, T để mua ma tuý. Sau khi thoả thuận, Th, T sẽ hẹn người mua đến quán "xứ Nghệ" tại thôn Đ, xã Đ, huyện Lạc Dương (là quán ăn, uống do Th kinh doanh) hoặc đến khu vực nhà ở công nhân của công ty Kh tại thôn Đ, xã Đạ Nhim (là nơi ở của Th, T) để trả tiền và nhận ma tuý. Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2022 đến tháng 4/2023, Th, T đã nhiều lần bán ma tuý, loại Heroine cho nhiều người khác nhau, trong đó đã xác định được cụ thể như sau:

Khoảng tháng 3/2023, ngày 19/4/2023 và ngày 25/4/2023, Trương Văn T là người ở cùng khu nhà ở của công nhân tại Công ty TNHH Kh, xã Đ, huyện Lạc Dương với Th, T; tại đây, T đã 03 lần mua ma túy từ T, mỗi lần mua với giá 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng.

Ngày 24/4/2023, Kha Văn H sử dụng số điện thoại 0879186377 của H gọi đến số điện thoại 0964178881, gặp Th để mua ma túy; Sau đó, Th chỉ đường cho H đến công ty Khoa Minh và bán ma túy cho H với giá 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng). Ngày 12/4/2023, 18/4/2023 và 26/4/2023, Vi Tuấn A mua ma túy Heroine, mỗi lần 200.000 đồng từ Thanh tại Công ty Kh để sử dụng. Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2022 đến ngày 26/4/2023, Vi Ba D đã nhiều lần sử dụng số điện thoại 0857187170 và số 0825968817 của D gọi đến số điện thoại 0383780918 và số điện thoại 0964178881, gặp Thanh để mua ma tuý. Trong đó có khoảng 04 - 05 lần D gặp vào mua ma tuý từ Th tại quán "xứ Nghệ", các lần còn lại D gặp và mua ma tuý từ Th tại khu nhà ở của công nhân tại Công ty TNHH Kh, trong đó có 03 lần vào các ngày đầu năm 2023, ngày 21/4/2023, ngày 26/4/2023, Lô Văn B góp tiền, đưa cho D để D mua ma tuý từ Th, mỗi lẫn mua từ 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) đến 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng) để sử dụng chung; Đồng thời Lô Văn B còn có 03 lần khác mua ma tuý từ Th tại khu vực công ty TNHH Kh, mỗi lần mua từ 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) đến 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Ngày 26/4/2023, sau khi mua được 01 gói (tép) ma tuý từ Th tại khu vực nhà ở công nhân công ty TNHH Kh, trên đường đi về thì Vi Ba D, Lô Văn B bị Công an bắt quả tang, thu giữ trong người Vi Ba D 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương tiến hành khám xét nơi ở của Trần Quang T, Lương Thị Th tại khu nhà ở công nhân Công ty Kh, phát hiện tại bờ mương sát bên hông của khu nhà 01 túi nylon (dạng túi zíp), bên trong có 28 gói giấy, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất bột màu trắng; phát hiện tại dưới nệm giường trong phòng của Th, T 01 gói giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Đây là số ma tuý T, Th tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Ngày 27/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng giám định chất ma túy đối với 01 gói giấy thu giữ được trên người Vi Ba D. Kết luận giám định số 486/KL-KTHS, ngày 04/5/2023 của Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu cục bột đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1430g loại heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 27/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng giám định chất ma túy đối với 01 gói giấy thu giữ được dưới nệm trong phòng ngủ của T, Th và 28 gói giấy thu giữ được ở bờ mương. Kết luận giám định số: 487/KL-KTHS, ngày 04/5/2023 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Phong bì 1: mẫu cục bột (M1) đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0291g, loại heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Phong bì 2: mẫu cục bột (M2) đựng trong 28 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2139g, loại heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Kết quả đối chất ngày 26/04/2023 giữa Vi Ba D, Lô Văn B, Kha Văn H, Vi Tuấn A với Lương Thị Th; kết quả nhận dạng ngày 26/4/2023 và các chứng cứ khác đã xác định Lương Thị Th là người đã nhiều lần bán ma tuý cho Vi Ba D, Lô Văn B, Kha Văn H, Vi Tuấn A tại xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Kết quả đối chất ngày 26/04/2023 giữa Trương Văn T với Trần Quang T; kết quả nhận dạng ngày 26/4/2023 đã xác định Trần Quang T là người đã 03 lần bán ma tuý cho Trương Văn T tại xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Đối với các đối tượng đã bán ma tuý cho T, Th tại khu vực thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà: Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của những đối tượng này để làm rõ hành vi của các đối tượng, do đó, Cơ quan điều tra đã tách những hành vi có liên quan đến các đối tượng này để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSLD ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trần Quang T, Lương Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đối với bị cáo Trần Quang T trình bày bị cáo chỉ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 01 gói ma túy, do vợ bị cáo là Lương Thị Th đưa cho, và bị Cơ quan điều tra thu giữ dưới nệm trong phòng ngủ của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo không có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của vợ bị cáo.

Bị cáo Lương Thị Th khai nhận bị cáo T không cùng tham gia mua bán ma tuý cùng với bị cáo, số ma túy thu giữ là của bị cáo một mình đi mua của một người tên "H" ở thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà; việc mua bán ma tuý do bị cáo thực hiện một mình, bị cáo T không giúp sức, không biết về việc này; bị cáo chỉ đưa cho T 01 gói ma túy thu giữ trong phòng ngủ để T sử dụng, T không biết việc bị cáo bán ma túy, bị cáo cũng chỉ đưa cho T 01 lần ma túy vào ngày bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 27/VKSLD ngày 24/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Trần Quang T và bị cáo Lương Thị Th mỗi bị cáo từ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng đến 10 (mười) năm tù, phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Vi Ba D và bị cáo Lô Văn B mỗi bị cáo từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Về tang vật đề nghị: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 (tám trăm ngàn đồng) tiền bị cáo có được do bán ma túy ngày 26/4/2023; Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh - bạc-đen, biển kiểm soát 37D1-11670; 01 (một) điện thoại hiệu Oppo; 01 (một) điện thoại hiệu Nokia C20; Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2023;

Về biện pháp tư pháp: buộc bị cáo T, Th tiếp tục nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.600.000 (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) đển sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Th, D, B không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo Trần Quang T trình bày xin Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Lời nói sau cùng bị cáo Th, D, B trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với những người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; trong đó có người làm chứng Trương Văn T đã được triệu tập tham dự phiên tòa ngày 14/12/2023, tuy nhiên vắng mặt không có lý do Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và áp dụng biện pháp dẫn giải theo quy định của pháp luật, tuy nhiên Trương Văn T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú không biết đi đâu, và không dẫn giải Trương Văn T tới tham dự phiên tòa ngày 28/12/2023 được; Xét thấy trong quá trình điều tra những người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vi Ba D và Lô Văn B khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đối với bị cáo Trần Quang T tại biên bản khám xét; biên bản lời khai ngày 26/4/2023 bị cáo khai nhận bị cáo mua ma túy từ thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà sau đó về phân nhỏ cùng vợ là Lương Thị Th bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện ma túy để kiếm lời; tại phiên tòa hôm nay bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo chỉ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 01 gói ma túy cơ quan điều tra thu giữ dưới nệm trong phòng ngủ của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo không có liên quan đến việc

mua bán trái phép chất ma túy của vợ bị cáo.

Đối với bị cáo Lương Thị Th tại bản tự khai, bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 26/5/2023, bị cáo khai nhận ngày 25/4/2023 bị cáo cùng chồng là Trần Quang T đi mua ma túy, sau đó về phòng của T tại Công ty Kh phân chia nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng cầm mua, khi có đối tượng hỏi mua bị cáo và chồng là Trần Quang T trực tiếp bán, vì mục đích chồng nghiện do cần ma túy cho chồng dùng và tiêu xài, trong quá trình bán ma túy cho các con nghiện thì bị cáo giúp sức cho chồng bị cáo, bằng cách giao ma túy cho con nghiện; tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận T cùng tham gia mua bán ma tuý cùng với bị cáo, số ma túy thu giữ là của bị cáo và khai nhận việc mua bán ma tuý do bị cáo thực hiện một mình, bị cáo T không giúp sức, không biết về việc này; bị cáo chỉ đưa cho bị cáo T 01 gói ma túy thu giữ trong phòng ngủ để T sử dụng, T không biết việc bị cáo bán ma túy, bị cáo cũng chỉ đưa cho bị cáo T 01 lần ma túy vào ngày bị bắt quả tang.

Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cũng như các biên bản phạm tội quả tang; biên bản khám xét vào lúc 15 giờ 00 ngày 26/4/2023 tại phòng của Trần Quang T, bị cáo T có trình bày *"29 gói giấy trên là của tôi (T) mua của một đối tượng ở Nam Ban, Lâm Hà. Bên trong có chứa ma túy loại Hêrôin. Ban đầu tôi mua về sau đó chia nhỏ ra thành nhiều gói nhỏ để bán cho các con nghiện lấy tiền lời. Việc mua bán do tôi (T) và bà Th cùng thực hiện (BL 05)"*; Biên bản ghi lời khai của Nguyễn Hoài A, ngày 06/10/2023 (BL464); Biên bản đối chất ngày 26/04/2023 giữa Trần Quang T và Trương Văn T đã được bị cáo T và T thừa nhận việc T đã 03 (ba) lần bán ma túy cho T; Biên bản nhận dạng ngày 26/4/2023 của Trương Văn T đối với Trần Quang T; Bản tự khai và biên bản lời khai của Trương Văn T vào ngày 26/4/2023 và ngày 30/5/2023, T đã khai nhận bị cáo T trực tiếp bán cho Trương Văn T 03 lần vào các ngày (khoảng tháng 3/2023, ngày 19/4/2023 và ngày 25/4/2023), mỗi lần mua với giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng), đồng thời T khai nhận chưa bao giờ mua ma túy từ bị cáo Lương Thị Th; Biên bản lời khai ban đầu và bản tường trình của các bị cáo Trần Quang T và Lương Thị Th vào ngày 26/4/2023 các bị cáo đều trình bày không bị ai đánh đập, ép cung, dùng nhục hình, ép buộc các bị cáo khai nhận, những lời khai ban đầu của bị cáo Trần Quang T và Lương Thị Th vào ngày 26/4/2023, đều thể hiện từ cuối năm 2022 đến ngày 26/4/2023, bị cáo Trần Quang T và bị cáo Lương Thị Th đã nhiều lần mua ma tuý ở khu vực thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để bán lại cho những người nghiện ma tuý, những người mua sẽ liên hệ trực tiếp hoặc qua số điện thoại 0964178881 và số 0383780918 của Th và T để mua ma tuý, Th, T sẽ giao ma tuý và nhận tiền tại quán "xứ Nghệ" hoặc tại công ty Kh tại xã Đạ Nhim; Ngày 26/4/2023, Vi Ba D và Lô Văn B góp tiền mua ma tuý để sử dụng, tại khu vực công ty Kh, D vào gặp Th và đã mua "01 tép" ma tuý; Sau khi mua được ma tuý, trên đường đi, Vi Ba D, Lô Văn B đã bị Công an bắt quả tang, thu giữ trong người D 0,1430g ma tuý, loại Heroine; khám xét nơi ở của Trần Quang T, Lương Thị Th, Cơ quan điều tra đã thu giữ được

1,2430g ma tuý, loại Heroine các bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Do vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKSLD ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trần Quang T, Lương Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do vậy cũng cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Trần Quang T và Lương Thị Th và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Vi Ba D, Lô Văn B đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là hành vi mang tính nguy hiểm cho xã hội, và cũng là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội khác, như sự suy thoái về đạo đức, nhân cách con người và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Đối với bị cáo Trần Quang T là người nghiện ma túy và Lương Thị Th là vợ bị cáo T, đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, đồng thời khám xét tại phòng ở của Trần Quang T và Lương Thị Th có thu giữ 1,2430g ma tuý, loại Heroine do các bị cáo tàng trữ để bán cho những người khác kiếm lời, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B đều là con nghiện ma túy đã đi mua ma túy tàng trữ để sử dụng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Trần Quang T và bị cáo Lương Thị Th mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng); Bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 (tám trăm ngàn đồng) tiền bị cáo có được do bán ma túy ngày 26/4/2023. Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước các vật chứng do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) xe mô tô; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo; 01 (một) điện thoại hiệu Nokia C20. Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2023.

Về biện pháp tư pháp khác: Buộc các bị cáo T, Th nộp lại số tiền 5.400.000 (năm triệu bốn trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước; Được trừ số tiền 800.000 (tám trăm ngàn đồng) thu giữ ngày 26/4/2023, các bị cáo còn phải nộp lại số tiền 4.600.000 (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng).

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Quang T, Lương Thị Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Vi Ba D, Lô Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang T 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Trần Quang T 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị Th 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Lương Thị Th 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Ba D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

1.4. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu xanh bạc đen, biển kiểm soát 37D1-11670, số máy E3X9E263184, số khung: EHY109885; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia C20 màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ni lông (loại túi Zip) kích thước 13x8,5cm (được niêm phong theo quy định); 02 (hai) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M2:0,9944g ma túy loại heroin (được niêm phong theo quy định).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2023)

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 (tám trăm ngàn đồng) tại Ủy nhiệm chi ngày 30/10/2023.

2.2. Các biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo Trần Quang T và bị cáo Lương Thị Th nộp lại số tiền 4.600.000 (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) do bán ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Quang T, Lương Thị Th, Vi Ba D, Lô Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- CQTHAHS Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phúc**